SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT
OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES
28B Thi Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413
Website:quantracmoitruongvungtau.com.vn
Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com

VILAS 149

B23.384/TTQT
B23.266

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày (Date): 14/08/2023
Trang (Page): **01/02**

1. Tên mẫu *Sample Name* : **Nước thải nhiễm dầu sau xử lý của Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn. Vị trí có tọa độ X: 1155449; Y: 441117.**
Waste water contaminated with oil after treatment of Nam Con Son Pipeline Company. Coordinate X: 1155449 & Y: 441117.

2. Ngày nhận mẫu *Date of receive sample* : *02/08/2023.*

3. Khách hàng *Customer* : **Công ty đường ống khí Nam Côn Sơn.**
Nam Con Son Pipeline Company.

4. Kết quả thử nghiệm *Test result* :

Tên chỉ tiêu *Name of analysis norm*		Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
1. Chất rắn lơ lửng (TSS)* *Suspended solids*	mg/l	TCVN 6625:2000	4,0
2. BOD_5 (20°C)* *Biochemical Oxygen Demand*	mg/l	TCVN 6001-1:2021	KPH (<3,0)
3. COD* *Chemical Oxygen Demand*	mg/l	SMEWW 5220.D:2017	KPH (<30)
4. Tổng Sắt (T- Fe)* *Total Iron*	mg/l	TCVN 6177:1996	0,83
5. Chì (Pb)* *Lead*	mg/l	ASTM-D3559:15	KPH (<0,0100)
6. Kẽm (Zn)* *Zinc*	mg/l	US EPA Method 3015A& SMEWW 3120B : 2023	KPH (<0,050)
7. Thủy ngân (Hg)* *Mercury*	mg/l	TCVN 7877:2008	KPH (<0,0010)
8. Asen (As)* *Arsenic*	mg/l	ASTM-D2972:C-15	KPH (<0,0100)
9. Crôm III (Cr^{3+}) *Chromium III*	mg/l	TCVN 6658:2000 SMEWW 3120B:2023	KPH (<0,050)
10. Crôm VI (Cr^{6+}) *Chromium VI*	mg/l	TCVN 6658:2000	KPH (<0,010)

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT
OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES
28B Thi Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413
Website:quantracmoitruongvungtau.com.vn
Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com

VILAS 149

B23.384/TTQT
B23.266

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11.	Tổng Nitơ (T-N)* *Nitrogen total*	mg/l	TCVN 6638:2000	KPH (<10,0)
12.	Sunfua (S^{2-}) *Sulfur*	mg/l	SMEWW 4500S^{2-}D:2023	KPH (<0,12)
13.	Phenol	mg/l	TCVN 6216:1996	KPH (<0,10)
14.	Độ màu *Colour*	mg/l Pt	TCVN 6185:2015	17
15.	Florua (F^-) *Fluoride*	mg/l	SMEWW 4500-F-B&D:2023	KPH (<0,20)
16.	Clo dư *Chlorine, free*	mg/l	TCVN 6225-3:2011	KPH (<0,90)
17.	Dầu mỡ khoáng* *Mineral oil*	mg/l	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (<0,3)
18.	Nitơ-amoni (N-NH_4^+)* *Nitrogen - aminonium*	mg/l	TCVN 5988:1995	KPH (<1,00)
19.	Tổng phốt pho (T-P)* *Phosphorus*	mg/l	TCVN 6202:2008	0,023
20.	pH		TCVN 6492 : 2011	7,3
21.	Đồng (Cu)* *Copper*	mg/l	US EPA Method 3015A& SMEWW 3120B:2023	KPH (<0,050)
22.	Cadimi (Cd)* *Cadmium*	mg/l	ASTM-D3557:D-17	KPH (<0,0023)
23.	T-Coliform *Coliform organisms*	MPN/100ml	TCVN 6187-2:2020	43
24.	Mangan (Mn)* *Manganese*	mg/l	US EPA Method 3015A& SMEWW 3120B:2023	KPH (<0,050)
25.	Niken (Ni)* *Nickel*	mg/l	US EPA Method 3015A& SMEWW 3120B:2023	KPH (<0,050)
26.	Xyanua (CN^-) *Cyanide*	mg/l	TCVN 6181 : 1996	KPH (<0,008)

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT
OF BARIA-VUNGTAU PROVINCE
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CENTER FOR ENVIRONMENTAL MONITORING AND RESOURCES
28B Thi Sách, P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu - Tel: 0254.3523394 - Fax: 0254.3852413
Website:quantracmoitruongvungtau.com.vn
Email: quantracmoitruongvungtau@gmail.com

VILAS 149

B23.384/TTQT B23.266	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** **TEST REPORT**	Ngày (Date): 14/08/2023 Trang (Page): **03/02**

27. Nhiệt độ *Temperature*	°C	SMEWW 2550B : 2023	30,3

Ghi chú: Mẫu do TTQTTN & MT lấy lúc 10h25/ *Sample is taken by The Center for environmental monitoring and resources at 10h25.*

(*): Chỉ tiêu được BOA công nhận. Số hiệu VILAS 149/ (*): *Analysis norm is recognized by BOA. Number VILAS 149.*

Mẫu được lấy theo hợp đồng C-1102/TTQTTNMT – DVTV ngày 19/02/2021/ *Sample is collected according to contract C-1102 / TTQTTNMT – DVTV dated 19/02/2021.*

KPH: Không phát hiện/ *Not detected.*

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH
VICE OF HEAD ANALYSIS DIVISION

Võ Thị Kim Chi

KT. **GIÁM ĐỐC**
DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BR-VT

Nguyễn Xuân Sơn